

Bản án số: **02/2018/HS-PT**
Ngày 05 - 01- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Thẩm phán: 1. Ông Ma Hồng Thắng

2. Bà Hoàng Thị Minh Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2017/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Bạch Khánh L do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2017/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1988 tại Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ 12, phường P, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1956 và bà Bạch Thị D, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1993; con: có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 11/01/2017 đến ngày 09/02/2017. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Bạch Khánh L**, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1994 tại Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 18, phường Q, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Tổ 20, phường HT, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Bạch Đức T2, sinh năm 1969 (đã chết) và bà Nhữ Thị Thúy N, sinh năm 1972; chồng: Trần Văn H, sinh năm 1986; con: có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 11/01/2017, tại tổ 12, phường P, thành phố TQ; Cơ quan CSĐT Công an thành phố TQ lập biên bản vụ việc đối với Nguyễn Ngọc T, về hành vi bán số lô, số đề trái phép; tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3. Nguyễn Ngọc T khai nhận: Ngày 11/01/2017 đã mua bán số lô, số đề trái phép với Bạch Thị D, Bạch Khánh L, Bạch Thị L1. Nguyễn Ngọc T với vai trò là chủ đề, bán số lô, số đề thu tiền và trả thưởng; T thỏa thuận với các thư ký đề về việc ăn chia là T bán số đề với giá 71% số tiền theo tin nhắn, bán lô xiên với giá 60% số tiền theo tin nhắn, bán lô điểm với giá 21.700đ/ 1 điểm. Các thư ký đề bán cho người mua số đề với mức giá 80% số tiền mua số đề theo tin nhắn, hưởng lợi 9%; bán lô xiên với mức 70 - 75% số tiền theo tin nhắn, hưởng lợi 10 - 15% trên tổng số tiền đã bán ra; bán lô điểm với giá 22.000đ - 22.500đ/ 1 điểm, hưởng lợi từ 300 - 800đ/ 1 điểm.

Hình thức mua bán số lô, số đề được T và D, L và L1 thỏa thuận: Người mua lô, đề tự chọn các số từ số 00 đến 99, mua với mức tiền bao nhiêu tùy ý. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu số của người mua đề trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì người mua đề được trả 1 gấp 70 lần (Một nghìn được bảy mươi nghìn). Đối với số lô: nếu số của người mua lô điểm trùng với 2 số cuối của các giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, thì người mua được trả tương ứng 1 điểm là 80.000 đồng/ 01 số trùng (nếu số của người mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì được nhân với số lần trùng, nhưng tối đa không quá 03 lần). Đối với lô xiên, các cặp số trong lô xiên đều xuất hiện ở 02 số cuối của các giải trong kết quả xổ số là trúng thưởng, xiên 02 trả thưởng gấp 10 lần, xiên 03 trả gấp 40 lần, xiên 04 trả gấp 100 lần số tiền đã bỏ ra mua.

Các đối tượng đánh bạc là thư ký ghi lô, đề bán lẻ các số lô, đề cho người đánh lô, đề. Người mua lô, đề gửi tin nhắn ghi cụ thể các số lô, đề và số tiền mua từng số cho thư ký đề, thư ký đề lại chuyển tiếp các tin nhắn đến cho chủ đề để hưởng tiền chênh lệch, các đối tượng thanh toán tiền mua, bán, trả thưởng lô, đề sau khi có kết quả xổ số Miền Bắc.

1. Hành vi mua bán số lô, số đề trái phép của Nguyễn Ngọc T:

** Bán cho Bạch Thị D:*

- Số đề: 48 số, mỗi số 300.000đ = 14.400.000đ; 05 số, mỗi số 200.000đ = 1.000.000đ; số 33 = 120.000đ; 10 số, mỗi số 50.000đ = 500.000đ; 13 số, mỗi số 10.000đ = 130.000đ.

- Lô điểm: 01 số là 20 điểm x 21.700đ = 434.000đ; 05 số, mỗi số 10 điểm = 50 điểm x 21.700đ = 1.085.000đ. Tổng số 1.519.000 đồng.

- Lô xiên: số 67, 00, 12 = 200.000đ; số 59, 07, 47 = 200.000đ; 00, 07 = 600.000đ.

Tổng số tiền T bán số lô, đề cho D là 18.669.000 đồng.

** Bán cho Bạch Thị L1:*

- Số đề: 40 số, mỗi số 3.000đ = 120.000đ; 16 số, mỗi số 4.000đ = 64.000đ; 23 số, mỗi số 5.000đ = 115.000đ; 02 số, mỗi số 7.000đ = 14.000đ; 04 số, mỗi số 8.000đ = 32.000đ; 19 số, mỗi số 10.000đ = 190.000đ; 02 số, mỗi số 13.000đ = 26.000đ; 04 số, mỗi số 15.000đ = 60.000đ; 02 số, mỗi số 17.000đ = 34.000đ; 01 số 20.000đ; 03 số, mỗi số 30.000đ = 90.000đ; số 02 = 40.000đ. Tổng là 805.000đ.

- Lô điểm: 02 số, mỗi số 2 điểm; 07 số, mỗi số 5 điểm; số 02 = 22 điểm; 04 số, mỗi số 10 điểm; 01 số 22 điểm; 02 số, mỗi số 25 điểm; 02 số, mỗi số 50 điểm (Tổng = 151 điểm, giá 21.700đ/01 điểm = 5.446.700).

- Lô xiên 27 - 34 và 70 - 76- 02 mỗi cặp 50.000đ = 100.000đ.

Tổng số tiền bán số lô, đề cho L1 là 6.351.700 đồng.

** Bán cho Bạch Khánh L:*

- Số đề gồm: 14 số, mỗi số 3.000đ = 42.000đ; 22 số, mỗi số 5.000đ = 110.000đ; 45 số, mỗi số 10.000đ = 450.000đ; 06 số, mỗi số 20.000đ = 120.000đ; 02 số, mỗi số 50.000đ = 100.000đ; 03 số, mỗi số 100.000đ = 300.000đ; 01 số 150.000đ; 04 số, mỗi số 200.000đ = 800.000đ. Tổng số tiền là 2.072.000đ.

- Lô điểm: 02 số, mỗi số 3 điểm; 11 số, mỗi số 2 điểm; 19 số, mỗi số 5 điểm; 02 số, mỗi số 8 điểm; 04 số, mỗi số 10 điểm; 04 số, mỗi số 100 điểm (giá 01 điểm = 21.700đ). Tổng số là: 579 điểm x 21.700đ = 12.564.300đ

- Lô xiên: 14 xiên x 10.000đ; 04 xiên x 20.000đ; 01 xiên x 30.000đ; 01 xiên x 40.000đ. Tổng số tiền là 290.000đ.

Tổng số tiền bán lô, đề cho L là 14.926.300đ.

** Bán cho Nguyễn Huy T1, sinh năm 1984 (trú tại tổ 24, phường M, thành phố TQ):*

- Số đề: 15 số, mỗi số 5.000 đ = 75.000đ; 15 số, mỗi số 10.000đ = 150.000đ; 02 số, mỗi số 20.000 đ = 40.000đ; 07 số, mỗi số 25.000đ = 175.000đ; 12 số, mỗi số 50.000đ = 600.000đ. Tổng số là 1.040.000đ.

- Số lô: 10 số, mỗi số 5 điểm; 01 số 10 điểm; 04 số, mỗi số 20 điểm; 01 số 30 điểm, mỗi điểm giá 21.700đ. Tổng số = 170 điểm x 21.700đ = 3.689.000đ.

- Lô xiên: 04 xiên x 50.000đ = 200.000đ.

Tổng số tiền bán số lô, đề cho T1 là 4.929.000 đồng.

Tổng cộng T bán số lô, số đề cho các đối tượng trên là 44.876.000 đồng.

2. Hành vi mua bán số lô, số đề trái phép của Bạch Khánh L:

Quá trình điều tra, L khai nhận bản thân làm thư ký bán số lô, số đề cho người mua, sau đó chuyển bảng lại cho Nguyễn Ngọc T để hưởng tiền chênh lệch. Ngày 11/01/2017, L bán số lô, số đề cho nhiều người (không nhớ đã bán cho ai), sau đó chuyển tin nhắn các số đã bán cho T được tổng số tiền là 24.768.300 đồng. Quá trình điều tra không xác định được các đối tượng đã mua số lô, số đề của L. Căn cứ tài liệu thu thập được, xác định số tiền L mua số lô số đề của T là 14.926.300đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2017/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Bạch Khánh L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 248 ; điểm h, đoạn 1 đoạn 2 điểm p khoản 1, Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (Một) năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2017 đến ngày 09/02/2017. Phạt tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Bạch Khánh L 05 (Năm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù. Phạt tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/8/2017, bị cáo Bạch Khánh L có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo; ngày 24/8/2017, bị cáo Nguyễn Ngọc T có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và tiếp tục khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng pháp luật; Đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ trong hạn luật định.

Về áp dụng pháp luật: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h; đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T và bị cáo Bạch Khánh L về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc T xuất trình: Đơn trình bày về điều kiện hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương và xác nhận của Ban giám hiệu trường Trung học X nơi bị cáo công tác (trong quá trình công tác bị cáo luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt chủ chương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước); 01 biên lai nộp 5.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành

phố TQ, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Bạch Khánh L xuất trình: Đơn trình bày hoàn cảnh gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương và 01 biên lai nộp 3.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cần xem xét áp dụng cho các bị cáo.

Do các bị cáo xuất trình tình tiết mới và xét thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Bạch Khánh L có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Giữ nguyên mức hình phạt 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T, thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục; Giữ nguyên mức hình phạt 05 (năm) tháng tù, cho hưởng án treo đối với bị cáo Bạch Khánh L, thời gian thử thách là 01 (một) năm. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục.

Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Ngọc T đã nộp xong khoản tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm là 5.200.000 đồng, bị cáo Bạch Khánh L đã nộp xong khoản tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm là 3.200.000 đồng.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên như bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T và bị cáo Bạch Khánh L nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Bạch Khánh L tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/01/2017, Nguyễn Ngọc T, Bạch Thị D, Bạch Khánh L, Bạch Thị L1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề trái phép. Khi chưa có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì bị Công an thành phố TQ phát hiện ngăn chặn, cụ thể: Nguyễn Ngọc T đánh bạc với số tiền là 44.876.000đ; Bạch Thị D đánh bạc với số tiền là 26.369.000đ; Bạch Khánh L đánh bạc với số tiền là 14.926.300đ; Bạch Thị L1 đánh bạc với số tiền là 6.351.700đ.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế của gia đình các bị cáo mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm tù và bị cáo Bạch Khánh L 05 (năm) tháng tù về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T xuất trình: Đơn trình bày về điều kiện hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương và xác nhận của Ban giám hiệu trường Trung học X nơi bị cáo công tác thể hiện trong thời gian công tác tại trường X đã được Ban giám hiệu nhà trường xác nhận luôn chấp hành nội quy, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước tại địa phương; bị cáo hiện có con nhỏ sinh năm 2015, vợ bị cáo sức khỏe yếu, không có công việc ổn định; bị cáo đã nộp xong tiền phạt, tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Bạch Khánh L xuất trình: Đơn xin trình bày hoàn cảnh gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo đã nộp xong tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, nay là khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần áp dụng cho các bị cáo.

[5] Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Nguyễn Ngọc T, ngoài những tình tiết mới xuất trình tại cấp phúc thẩm, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong vụ án bị cáo có mẹ là Bạch Thị D cũng có hành vi ghi lô đề trái phép, trước khi phạm tội đã có 01 tiền án tại bản án số 95/2013/HSST ngày 30/10/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên đã bị xử phạt 07 tháng tù. Số tiền bị cáo T bị truy tố nhiều nhất, tuy nhiên trên thực tế bị cáo chưa được nhận tiền của các đối tượng chơi lô đề và chưa được hưởng lợi. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước, cần cho bị cáo Nguyễn Ngọc T được hưởng án treo và chịu sự quản lý, giám sát của nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[6] Đối với bị cáo Bạch Khánh L phạm tội với vai trò là người trung gian ghi số lô, số đề để hưởng lợi, số tiền ghi lô đề không lớn bằng bị cáo T. Sau khi bị xét xử sơ thẩm bị cáo tiếp tục ăn năn hối cải, có ý thức sửa chữa vi phạm, bị cáo đã nộp xong khoản tiền án phí và tiền phạt. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ bị ốm đau bệnh tật đã có xác nhận của chính quyền địa phương. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Cũng như bị cáo T, số tiền bị cáo ghi lô đề cho các đối tượng chơi lô, đề bị cáo chưa nhận được, bị cáo cũng chưa nộp tiền cho bị cáo T. Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Ghi nhận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã nộp đủ số tiền phạt, tiền án phí hình sự sơ thẩm số tiền 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*) tại biên lai số 0000416 ngày 25/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang; bị cáo Bạch Khánh L đã nộp số tiền 3.200.000 đồng (*Ba triệu hai trăm nghìn đồng*) tại biên lai số 0000404 ngày 25/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

[8] Bị cáo Nguyễn Ngọc T và bị cáo Bạch Khánh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T và bị cáo Bạch Khánh L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 102/2017/HSST, ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang như sau:

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999. (Khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015) đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Bạch Khánh L về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (05/01/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bạch Khánh L 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (05/01/2018).

Giao bị cáo Bạch Khánh L cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố TQ nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

(Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự).

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã nộp đủ số tiền phạt, tiền án phí hình sự sơ thẩm 5.200.000 đồng (*năm triệu hai trăm nghìn đồng*), tại biên lai số 0000416 ngày 25/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

Ghi nhận bị cáo Bạch Khánh L đã nộp đủ số tiền phạt, tiền án phí hình sự sơ thẩm 3.200.000 đồng (*ba triệu hai trăm nghìn đồng*), tại biên lai số 0000404 ngày 25/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Bạch Khánh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Hồng Thắng - Hoàng Thị Minh Khánh

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thủy

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Chương – Hoàng Thị Minh Khánh

Nguyễn Xuân Thủy